

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 219/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020, giữa:

*** Nguyên đơn:** Bà **Trương Thị Nh**, sinh năm 1990.

ĐKTT: 67 đường P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: 95 ấp MH, xã MT, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng.

*** Bị đơn:** Ông **Bùi Thái S**, sinh năm 1972.

ĐKTT: 67 đường P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Nh và ông Bùi Thái S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trương Thị Nh và ông Bùi Thái S thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao cháu Bùi Trương Quỳnh A (nữ), sinh ngày 17/02/2011 cho ông Bùi Thái S trực tiếp nuôi dưỡng.

Vấn đề cấp dưỡng ông S không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Nh theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Ông bà thống nhất khai không có nên không đặt ra xem xét.

- *Về án phí*: Bà Nh và ông S mỗi người chịu 75.000 đồng. Bà Nh tự nguyện nộp thay cho ông S 75.000 đồng, khấu trừ tiền tạm ứng án phí mà bà Nh đã nộp theo Biên lai thu số 002485 ngày 05/5/2020 thành án phí. Bà Nh được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các Đương sự;
- VKSND Q.N;
- UBND phường T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Huệ